

QUÂN KHU 7
BỘ CHỈ HUY QUÂN SỰ
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 3329/BCH-CT

Đồng Nai, ngày 14 tháng 11 năm 2025

V/v hoàn thiện hồ sơ đề nghị
phong tặng danh hiệu Anh hùng
Lực lượng vũ trang nhân dân

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy Đồng Nai;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Tỉnh ủy Đồng Nai;
- Văn phòng UBND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Nội vụ tỉnh Đồng Nai.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Nai về việc hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân đối với Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

Bộ CHQS tỉnh Đồng Nai đã hoàn chỉnh hồ sơ kính trình Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh ký hoàn thiện các văn bản theo quy định để báo cáo về Bộ Tư lệnh Quân khu 7 xem xét đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân đối với Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

Bộ CHQS tỉnh đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ tỉnh trình Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh ký hoàn thiện các văn bản sau đây:

1. Kết luận (Công văn) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.
2. Tờ trình (Công văn) của UBND tỉnh đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể: Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.
3. Biên bản họp Hội đồng thi đua, khen thưởng tỉnh.
4. Ký xác nhận của UBND tỉnh đối với báo cáo thành tích của tập thể: Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh kính mong các cơ quan, đơn vị quan tâm phối hợp tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Hội đồng TĐKT tỉnh ký hoàn thiện các văn bản trên để báo cáo hồ sơ về Bộ Tư lệnh Quân khu theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TĐKT tỉnh;
- Lưu: VT, TH/CT. Q09



Đại tá Bùi Đăng Ninh

Số: 3328 /TTr-BCH

Đồng Nai, ngày 14 tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị phong tặng danh hiệu
Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân

Kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy Đồng Nai;
- UBND tỉnh Đồng Nai;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 7.

Căn cứ Thông báo số 34-TB/TW ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc xét phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân trong thời kỳ kháng chiến;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 118/2023/TT-BQP ngày 22/12/2023 của Bộ Quốc phòng về Quy định và hướng dẫn thi đua, khen thưởng trong Quân đội nhân dân Việt Nam; Hướng dẫn số 1297/HD-CT ngày 18/7/2017 của Tổng cục Chính trị về đối tượng, tiêu chuẩn, thời gian xét, đề nghị phong tặng, truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân trong các thời kỳ kháng chiến;

Căn cứ kết quả phiên họp ngày 14/11/2025 của Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh Đồng Nai về việc xét, đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân.

Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai kính đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 xét, đề nghị Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho 01 tập thể vì đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thời kỳ kháng chiến, đó là:

Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ

Kính trình Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai, Bộ Tư lệnh Quân khu 7 xem xét, đề nghị. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Bộ CHQS tỉnh;
- Lưu: VT, TH/PCT. Q09.



CHÍNH ỦY

Đại tá Bùi Đăng Ninh



BỘ CHQS TỈNH DỒNG NAI
HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Số: 14/BB-HĐTĐKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 14 tháng 11 năm 2025

BIÊN BẢN

Họp Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ CHQS tỉnh xét đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân

Hôm nay vào hồi 09h30 ngày 14/11/2025, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ CHQS tỉnh tiến hành họp xét đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân cho tập thể đã có thành tích đặc biệt xuất sắc trong các thời kỳ kháng chiến.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Tổng số thành viên Hội đồng 17 đồng chí.
- Có mặt: 17 đồng chí.
- Chủ tọa: Đại tá Bùi Đăng Ninh - Chính ủy Bộ CHQS tỉnh, Chủ tịch Hội đồng TĐKT Bộ CHQS tỉnh.
- Thư ký: Thiếu tá Vũ Duy Quyền - Ban Tuyên huấn/Phòng Chính trị, Thư ký Hội đồng TĐKT Bộ CHQS tỉnh.

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC

Đồng chí Đại tá Bùi Đăng Ninh - Chính ủy Bộ CHQS tỉnh, Chủ tịch Hội đồng TĐKT Bộ CHQS tỉnh thông báo nội dung, chương trình và ý nghĩa của phiên họp về xét đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân và triển khai lấy phiếu biểu quyết cho 01 tập thể.

Thường trực Hội đồng Thi đua, Khen thưởng Bộ CHQS tỉnh báo cáo kết quả tổng hợp và tóm tắt thành tích của tập thể đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân.

Tập thể: Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ

- Căn cứ vào thành tích của tập thể Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng đã tiến hành xem xét, thảo luận như sau:

- Ý kiến 1: Nhất trí với báo cáo thành tích của tập thể Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ. Những thành tích của Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ trong tham mưu cho Khu ủy miền Đông Nam bộ lãnh đạo, chỉ đạo phong trào kháng chiến ở các tỉnh miền Đông Nam bộ: Tổ chức chiến trường, công tác cán bộ, đào tạo huấn luyện, tổ chức hậu cần, xây dựng căn cứ, giao thông liên lạc... là hết sức đặc biệt xuất sắc. Kính đề nghị Hội đồng thi đua các cấp xem xét đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân để ghi nhận công lao vô cùng to lớn của Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

- Ý kiến 2: Hoàn toàn nhất trí với báo cáo thành tích và ý kiến nêu trên, thời gian qua do nhiều lý do, cả khách quan và chủ quan nên tập thể Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ chưa được phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân, mặc dù hơi muộn nhưng mong muốn rằng Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp sớm thông qua đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân cho tập thể Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

- Kết quả bỏ phiếu:

+ Số phiếu phát ra: 17 phiếu

+ Số phiếu thu vào: 17 phiếu

+ Số phiếu hợp lệ: 17 phiếu

Kết quả đồng ý: 17/17 phiếu = 100% nhất trí đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân cho Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11h00 cùng ngày. Biên bản đã thông qua Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, biểu quyết nhất trí 100%/.

THƯ KÝ

Thiếu tá Vũ Duy Quyền

CHỦ TỌA

Đại tá Bùi Đăng Ninh

*
Số 33 - KL/ĐU

Đồng Nai, ngày 14 tháng 11 năm 2025

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ TỈNH
về việc đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang
Nhân dân đối với tập thể

Ngày 14 tháng 11 năm 2025 Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh cho ý kiến về nội dung đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân cho 01 tập thể. Qua nghe báo cáo của Phòng Chính trị (cơ quan Thường trực Hội đồng TĐKT Bộ CHQS tỉnh) và tóm tắt thành tích của tập thể đề nghị. Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh thống nhất kết luận như sau:

1. Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân cho 01 tập thể có thành tích đặc biệt xuất sắc trong thời kỳ kháng chiến: Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

2. Giao Phòng Chính trị hoàn chỉnh hồ sơ trình Phòng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Quân khu 7 theo quy định.

Đề nghị các cơ quan có liên quan tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc kết luận này của Ban Thường vụ Đảng ủy Quân sự tỉnh.

Nơi nhận:

- Thường vụ ĐUQS tỉnh,
- Hội đồng TĐKT các cấp,
- Lưu VT, TH/PCT.

Q-25

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ



Bàí Đăng Ninh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 04 tháng 11 năm 2020

(Trích) **BIÊN BẢN**

**Hội nghị thống nhất ý kiến đề nghị phong tặng
Danh hiệu anh hùng LLVT nhân dân.**

1. Thành phần tham dự hội nghị: 39 đồng chí

- + Đồng chí Lê Hoàng Quân – Nguyên Bí thư Tỉnh ủy Đồng Nai.
- + Đồng chí Nguyễn Trùng Phương – Nguyên phó chủ tịch UBND tỉnh.
- + Đồng chí Đại tá Bùi Đình Thành – Trưởng phòng Tuyên huấn/Cục chính trị/Quân khu 7.
- + Các đồng chí trong Tổ biên soạn, Ban nội dung.
- + Hội đồng thi đua – Khen thưởng Bộ CHQS tỉnh.

2. Thời gian: Từ 14h00 – 16h30, ngày 04 tháng 11 năm 2020.

3. Địa điểm: Hội trường Phòng Chính trị/Bộ CHQS tỉnh.

4. Chủ tọa: Đồng chí Đại tá Bùi Văn Sỹ - Phó Chính ủy Bộ CHQS tỉnh - Trưởng ban Nội dung, Tổ trưởng Tổ Biên soạn .

5. Thư ký: Đồng chí Trung tá Phạm Xuân Dưỡng - Trưởng ban Tuyên huấn/Phòng Chính trị, Bộ CHQS tỉnh - Thành viên Ban Nội dung .

6. Nội dung: Thống nhất ý kiến đề nghị phong tặng Danh hiệu anh hùng LLVT nhân dân cho Phân đội đặc công trực thuộc C250, Ban quân sự miền Đông, tập kích vào phái đoàn cố vấn Quân sự Mỹ tại Nhà Xanh Biên Hòa và Văn phòng khu ủy Miền Đông Nam bộ.

7. Kết quả thông qua hội nghị

Qua 07 lượt ý kiến tham luận, đóng góp ý kiến; hội nghị thống nhất biểu quyết một số nội dung như sau:

a) Thống nhất tên gọi cho hai tập thể đề nghị phong tặng Danh hiệu anh hùng LLVT Nhân dân:

- Phân đội Đặc công trực thuộc C250, Ban quân sự miền Đông (tập kích vào phái đoàn cố vấn Quân sự Mỹ tại Nhà Xanh Biên Hòa).

- Văn phòng khu ủy miền Đông Nam bộ.

Biểu quyết thông qua: 39/39 đồng chí = 100%

b) Về đơn vị đứng tên:

- Đối với tập thể “Phân đội Đặc công trực thuộc C250, Ban quân sự miền Đông, tập kích vào phái đoàn cố vấn Quân sự Mỹ tại Nhà Xanh Biên Hòa”: Do Bộ CHQS tỉnh đứng tên ký, xác nhận các văn bản có liên quan (Vì: C250 là đơn vị do Tỉnh ủy Biên Hòa thành lập năm 1957, sau này do yêu cầu của chiến trường, C250 được đổi tên, bổ sung quân số, vũ khí, trang bị trở thành đơn vị chủ lực của Bộ Chỉ huy Miền, sau đó đã giải thể, không còn đơn vị chủ quản).

- Đối với tập thể “Văn phòng khu ủy miền Đông Nam bộ”: Do Ban liên lạc Văn phòng khu ủy miền Đông Nam bộ, đứng tên ký, xác nhận các văn bản có liên quan.

Biểu quyết thông qua: 39/39 đồng chí = 100%

c) Về hồ sơ:

- Ban nội dung, Tổ biên tập tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị sưu tầm tài liệu, chứng cứ có liên quan, biên tập, chỉnh sửa, hoàn thiện bản báo cáo thành tích, tóm tắt thành tích ngắn gọn, xúc tích nêu bật được những thành tích đặc biệt xuất sắc của hai tập thể nêu trên.

- Sau khi hoàn chỉnh bản báo cáo sẽ mời Thường trực Tỉnh ủy các tỉnh miền Đông Nam bộ và các nhân chứng lịch sử Hội thảo đóng góp vào thành tích của tập thể “Văn phòng khu ủy miền Đông Nam bộ”.

- Bộ CHQS tỉnh phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh), cơ quan thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Quân khu 7 hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục trình khen theo quy định.

Biểu quyết thông qua: 39/39 đồng chí = 100%

d) Về Danh sách, Quy chế hoạt động của Ban liên lạc Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ

- Thông qua danh sách kiện toàn Ban liên lạc, cụ thể như sau:

1. Đồng chí Lê Đức Sanh – Nguyên Phó Văn phòng Khu ủy Miền Đông – Trưởng ban.

2. Đồng chí Nguyễn Trùng Phương – Nguyên UVTV Tỉnh ủy, Nguyên lãnh đạo Trung ương Miền Đông Nam bộ - Phó ban.

3. Đồng chí Nguyễn Thị Ngọc Dung – Nguyên Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy - Ủy viên

4. Đồng chí Nguyễn Thị Bạch Tuyết – Nguyên UVTV Khu ủy, Chủ tịch Hội LHPN Giải phóng Khu Đông Nam bộ - Ủy viên.

Biểu quyết thông qua: 39/39 đồng chí = 100%

- Thông qua Quy chế hoạt động của Ban liên lạc Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

Biểu quyết thông qua: 39/39 đồng chí = 100%

8. Đề xuất kiến nghị

Đề nghị Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo Văn phòng Tỉnh ủy và Bộ CHQS tỉnh hoàn chỉnh các tài liệu, văn bản có liên quan; Thường trực Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức hội nghị mời Thành ủy các tỉnh miền Đông Nam bộ hoặc lấy ý kiến hiệp y tham gia đóng góp vào thành tích của tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”.

Biểu quyết thông qua: 39/39 đồng chí = 100%.

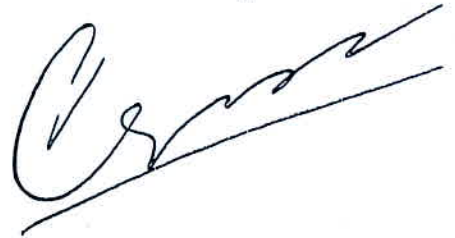
Cuộc họp kết thúc vào lúc 16h30 cùng ngày./.

THƯ KÝ



Trung tá Phạm Xuân Dưỡng

CHỦ TỌA



Đại tá Bùi Văn Sỹ

Đồng Nai, ngày 14 tháng 11 năm 2025

BÁO CÁO TÓM TẮT THÀNH TÍCH

Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ

Kế thừa truyền thống cách mạng kiên cường của cán bộ, chiến sỹ Văn phòng Liên Tỉnh ủy miền Đông từ năm 1954 - 1960. Hầu hết cán bộ, chiến sỹ Liên Tỉnh ủy miền Đông chuyển về công tác tại Văn phòng Khu ủy miền Đông và các tỉnh miền Đông từ năm 1961 - 1975; Văn phòng Trung ương Cục ra đời năm 1961 tại Chiến khu Đ.

Văn phòng Khu ủy được thành lập ngay sau khi Khu ủy miền Đông hình thành. Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ là cơ quan tham mưu tổng hợp cho Khu ủy để lãnh đạo, chỉ đạo phong trào kháng chiến ở các tỉnh miền Đông Nam bộ: Tổ chức chiến trường, công tác cán bộ, đào tạo huấn luyện; tổ chức hậu cần, xây dựng căn cứ, giao thông liên lạc... Có thể nói các hoạt động trên chiến trường miền Đông và thành quả của quân dân miền Đông qua các giai đoạn chiến lược, đều có sự đóng góp rất to lớn của cán bộ, nhân viên Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ trong công tác tham mưu và phục vụ suốt cuộc kháng chiến gian khổ, ác liệt và rất vẻ vang của miền Đông gian lao mà anh dũng.

1. Trước khi có Nghị quyết 15 (khóa II) Đồng khởi

Tham mưu của Văn phòng cho Khu ủy giai đoạn này có ý nghĩa chiến lược cho thấy tầm nhìn và sáng tạo trong chỉ đạo của Khu ủy miền Đông (miền Đông đi trước). Tiêu biểu như:

- Tham mưu cho Khu ủy xây dựng tổ chức hệ thống thông tin liên lạc giữa các ban, ngành của Khu ủy trong căn cứ và các tỉnh trực thuộc ở miền Đông; hình thành các đường dây hữu tuyến, vô tuyến, trinh sát kỹ thuật nối thông liên lạc với Trung ương Cục miền Nam, các tỉnh và các đơn vị trực thuộc Khu.

- Tham mưu xây dựng lực lượng C200 làm nhiệm vụ soi đường từ Chiến khu Đ bắt liên lạc với Đoàn B90 từ miền Bắc vào ở Chiến khu Đ mở rộng, làm cơ sở hình thành đường Trường Sơn trong chống Mỹ và tiếp nhận cán bộ, vũ khí... được tăng cường từ hậu phương miền Bắc vào chiến trường miền Nam, miền Đông Nam bộ.

- Tham mưu cho Khu ủy tổ chức nhân sự chỉ đạo thực hiện công tác Bình vận, đưa Tiểu đoàn 3 Bình Xuyên do Võ Văn Môn chỉ huy về Chiến khu Đ (tháng 5/1955), làm cơ sở cho việc xây dựng lực lượng vũ trang ở miền Đông Nam bộ; chỉ đạo tổ chức cuộc phá khám Tân Hiệp ở Biên Hòa, giải thoát 462

cán bộ, đảng viên người yêu nước, thu 17 vũ khí các loại. Cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp tố cáo chính sách “tổ cộng, diệt cộng” của Mỹ Diệm; tăng cường cán bộ, vũ khí cho miền Nam.

- Tham mưu cho Khu ủy chỉ đạo các địa phương xây dựng hình thành chiến thuật “địa đạo chiến” trong các khu căn cứ ở Tam Phước (huyện Long Thành, tỉnh Biên Hòa); địa đạo Phước An (huyện Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa), Long Nguyên, An Điền (tỉnh Thủ Dầu Một), Long Phước (tỉnh Bà Rịa); địa đạo trong Chiến khu Đ.

- Tham mưu cho Khu ủy trong việc quy hoạch, xây dựng các căn cứ của từng ban, ngành trong Chiến khu Đ trong đó có việc xây dựng các đường chiến hào, hầm bí mật, các phòng làm việc của lãnh đạo Khu, các ban tham mưu của Khu, bên cạnh là hầm ngầm bí mật; xây dựng Đội bảo vệ chiến khu, căn cứ với những quy định chặt chẽ, đảm bảo an ninh cho Khu căn cứ, bảo vệ các sinh hoạt, lao động và chiến đấu trong căn cứ. Tham mưu xây dựng các quy chế bảo mật, bảo vệ Khu ủy và căn cứ từ xa, phát hiện địch càn quét để xây dựng lực lượng chiến đấu, góp phần làm thất bại các cuộc hành quân của địch và căn cứ chiến khu.

- Tham mưu cho Khu ủy miền Đông chỉ đạo tổ chức trường Đảng, các trường nghiệp vụ của Khu trong Chiến khu Đ để đào tạo cán bộ chính trị, binh vận, dân vận, văn hóa nghệ thuật... cho cán bộ các ban của Khu và tỉnh trực thuộc miền Đông.

- Văn Phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ đã làm tốt công tác tham mưu cho Khu ủy lãnh đạo, chỉ đạo khôi phục, củng cố tổ chức Đảng sau phong trào “tổ cộng, diệt cộng” của Ngô Đình Diệm, tập trung kiện toàn tổ chức Đảng từ cấp tỉnh đến cấp xã, đặc biệt là tổ chức lực lượng vũ trang cấp tỉnh. Tham mưu cho Khu ủy bố trí chiến trường, phân công cán bộ tăng cường cho lực lượng vũ trang các phân khu để hình thành các mũi tiến công vào các đô thị của địch ở miền Đông Nam bộ và Tây Nam bộ.

- Tham mưu chỉ đạo xây dựng Đảng ủy và các chi bộ đảng trong Nhà lao Tân Hiệp (Biên Hòa) 01 trong 05 nhà tù lớn của Mỹ - Ngụy ở miền Đông Nam bộ (Chí Hòa, Tân Hiệp, Phú Lợi, Thủ Đức và Côn Đảo); lãnh đạo cuộc phá khám Tân Hiệp ngày 02/12/1956, giải thoát cho 462 đảng viên, cán bộ, người yêu nước bị chính quyền Sài Gòn giam giữ ở đây, tịch thu 47 khẩu súng các loại, đây là cuộc phá khám có quy mô lớn nhất do Đảng lãnh đạo ở miền Nam bấy giờ; tố cáo tội ác, vạch trần bản chất của chế độ Mỹ - Diệm; đồng thời góp phần quan trọng trong việc bổ sung nguồn lực cho cách mạng ở các tỉnh miền Đông Nam bộ.

- Tham mưu cho Khu ủy và Ban Quân sự Miền tổ chức trận tập kích trụ sở đoàn cố vấn quân sự Mỹ ở Nhà Xanh (Tân Mai, Biên Hòa) đêm 07/7/1959 diệt 02 lính Mỹ đầu tiên ở chiến trường miền Nam (thiếu tá Dale R. Buis và trung sĩ Chester M. Ovmand); vạch trần âm mưu xâm lược của Mỹ và khẳng định ý chí độc lập, cổ vũ phong trào đấu tranh miền Nam.

2. Trong Đồng khởi và chiến lược chiến tranh đặc biệt (1960-1965)

Tham mưu của Văn phòng giúp cho Khu ủy chỉ đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ chiến lược, tiến tới đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ - Ngụy. Tiêu biểu:

- Phục vụ cho Trung ương xây dựng và bảo vệ hội nghị thành lập Trung ương Cục miền Nam tại chiến Khu Đ (tháng 02/1961).

- Tham mưu Khu ủy xây dựng Đoàn 200 mở đường từ chiến khu Đ nối thông Đoàn B90 của Trung ương soi đường vào Nam, góp phần hình thành đường Trường Sơn, đường Hồ Chí Minh để miền Bắc chi viện cán bộ, phương tiện chiến tranh cho miền Nam.

- Tham mưu cho Khu ủy và Ban Quân sự Miền chỉ đạo tổ chức đánh tiêu diệt một trung đoàn địch ở trại Nguyễn Thái Học 26/01/1960 (Tour Hai, Tây Ninh), mở đầu cho phong trào Đồng Khởi ở miền Đông Nam bộ.

- Tham mưu cho Khu ủy và Ban Quân sự Miền đánh diệt tiểu khu Phước Thành (19/08/1961), đánh bại âm mưu đánh phá, bóp nghẹt chiến khu Đ của địch. Đây là tỉnh đầu tiên ở miền Nam bị ta tấn công, chiếm giữ nhiều ngày, gây tiếng vang lớn, làm nức lòng cán bộ, chiến sỹ, đồng bào cả nước. Bác Hồ và Trung ương đã biểu dương khen ngợi.

- Tham mưu cho Khu ủy góp phần mở đường Hồ Chí Minh trên biển và tiếp nhận vũ khí do Trung ương chi viện cho chiến trường miền Nam. Tháng 02/1962 xây dựng Đoàn 1.500, tổ chức đưa một nhóm thủy thủ người xã Phước Hải (huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa) dùng tàu vượt biển ra Bắc và được biên chế vào Đoàn tàu không số (Lữ 125 Hải quân).

- Tham mưu cho Khu ủy tổ chức Đại hội Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Đông Nam bộ năm 1962, tại sân lễ Phước Thành, Mã Đà, chiến khu Đ; kêu gọi tập hợp đoàn kết các tầng lớp nhân dân miền Đông tham gia kháng chiến.

3. Trong chiến tranh Cục bộ 1965 - 1968

Hiệu quả công tác tham mưu của Văn phòng Khu ủy miền Đông thể hiện tiêu biểu thông qua các thành quả:

- Xây dựng hình thành các địa đạo kháng chiến. Từ thực tiễn chiến trường, tham mưu cho Khu ủy chỉ đạo các tỉnh xây dựng địa đạo trong các khu căn cứ ở Tam Phước (huyện Long Thành, tỉnh Biên Hòa); địa đạo Phước An (huyện Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa), Long Nguyên, An Điền (tỉnh Thủ Dầu Một), Long Phước, tỉnh Bà Rịa); địa đạo trong Chiến khu Đ...Xây dựng Đặc khu Rừng Sác với Đoàn 10 đặc công, đánh bằng “pháo đặc công” vào Sài Gòn (1966); đánh chìm nhiều tàu quân sự của Mỹ chở hàng thiết bị chiến tranh, vũ khí, bom đạn cho Sài Gòn trên sông Lòng Tàu (1966).



- Tham gia cuộc tiến công Xuân Mậu Thân 1968: Ngày 25/10/1967, Trung ương Cục quyết định giải thể Khu ủy miền Đông để thành lập “Khu trọng điểm” và hình thành 05 phân khu (từ Phân khu 01 đến 05), cùng với Phân khu Trung tâm (Sài Gòn-Gia Định) mở cuộc tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 ở các tỉnh miền Đông Nam bộ, tiến công hầu hết các thị xã, thị trấn, đồn điền cao su, các đồn bót địch ở nông thôn... Cán bộ, chiến sĩ, nhân viên Văn phòng Khu ủy miền Đông đều tăng cường về cho các phân khu cùng tham gia tiến công mùa Xuân 1968.

4. Trong chiến lược chiến tranh Việt Nam hóa (1969 - 1975)

Tham mưu của Văn phòng giai đoạn này đã góp phần khắc phục những khó khăn, khôi phục phát triển phong trào chiến tranh Nhân dân, mở chiến dịch lớn tiến tới giải phóng miền Nam. Tiêu biểu:

- Tháng 12/1972 và tháng 01/1973, Khu ủy chỉ đạo mở đợt tiến công “Chồm lên chiếm lĩnh”, giải phóng nhiều vùng nông thôn, thu hồi vùng giải phóng, mở rộng Chiến khu Đ (khu A), khu vực Bến Cát, Long Nguyên, An Điền (vùng tam giác sắt); đánh sân bay Biên Hòa, Tổng kho Long Bình... góp phần tạo thế và lực hỗ trợ cho cuộc hòa đàm Paris, buộc Mỹ phải ký Hiệp định chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam.

- Tham mưu cho Khu ủy thành lập căn cứ Tân Phú, mở địa bàn chiến lược, tích trữ hậu cần, tạo nơi đứng chân cho chủ lực ở phía Đông Sài Gòn; mở những tuyến đường nối liền Chiến khu Đ với các tỉnh miền Đông.

- Tham mưu cho Khu ủy chỉ đạo các lực lượng vũ trang của Khu phối hợp chủ lực Miền mở chiến dịch Đường 14 - Phước Long từ ngày 13/12/1974 và đến ngày 06/01/1975 giải phóng tỉnh Phước Long.

- Phối hợp trong Chiến dịch Xuân Lộc, Văn phòng đã tham mưu cho Khu ủy chỉ đạo phối hợp cùng với Quân đoàn 4 giải phóng huyện lỵ Định Quán, giải phóng hoàn toàn tỉnh Tân Phú trong tháng 04/1975. Văn phòng đã tham mưu cho Khu ủy miền Đông bố trí lực lượng chuẩn bị tiếp quản các vùng giải phóng ở các tỉnh miền Đông (tháng 4-1975).

- Văn phòng Khu ủy phối hợp tham mưu Khu ủy miền Đông Nam bộ tổ chức chuẩn bị lực lượng cán bộ phát động quần chúng nổi dậy và tiếp quản các vùng mới giải phóng. Cán bộ Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ được phân công bám sát chiến trường, phối hợp tham mưu xây dựng các Ủy ban khởi nghĩa trong tất cả các xã ấp, phối hợp cùng với các mũi tiến công vũ trang, cơ sở, chi bộ mật bên trong phát động Nhân dân quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ ở địa phương. Ngày 30/04/1975 cùng với các lực lượng, Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ tiến vào tỉnh lỵ Biên Hòa và các tỉnh thành miền Đông, nhanh chóng ổn định tổ chức, phối hợp với các ban đảng tham mưu Ban Thường vụ Khu ủy miền Đông thành lập Ủy ban Quân quản, chỉ đạo điều hành các công việc, nhanh chóng ổn định an ninh chính trị, tu

tướng, trật tự trong toàn Khu, khôi phục cuộc sống bình an cho Nhân dân và sản xuất trong toàn khu vực Đông Nam bộ.

- Văn phòng Khu ủy đã phối hợp tham mưu và trực tiếp xây dựng 03 căn cứ của Khu ủy miền Đông: Năm 1960 (Mã Đà - Suối Linh); năm 1966 (Bắc sông Đồng Nai) và năm 1972 ở Bà Hào (Hiếu Liêm); đào, đắp, xây dựng gần 100 căn hầm, địa đạo; nhà ăn, ở, làm việc, ụ chiến đấu phục vụ cho lãnh đạo Khu ủy, Thường vụ Khu ủy và Văn phòng Khu ủy với khối lượng gần 5.000m³ đất đá, 1.500m địa đạo Suối Linh, 300m³ gỗ, tre, nứa, lá Trung quân. Bộ phận hậu cần đã tự lực chăn nuôi cải thiện hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm (lúa, đậu xanh, đậu nành, chuối, đu đủ, heo, gà, bò, muối...). Bộ phận văn thư giao bưu đã đánh máy hàng ngàn tài liệu với trên 200.000 trang, tổ chức giao thông liên lạc an toàn đến các Tỉnh ủy, Phân Khu ủy, các đầu mối trực thuộc Khu ủy, các cơ sở bí mật trong lòng địch, báo cáo cho Trung ương Đảng (Hà Nội) và Trung ương Cục miền Nam. Đặc biệt là đảm bảo an toàn đưa đón cán bộ, chiến sĩ Trung ương vào Nam, từ Nam ra Bắc với hơn 50 nghìn lượt qua căn cứ Chiến khu Đ.

Từ những thành tích đặc biệt xuất sắc nêu trên trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước đầy gian khổ, ác liệt, hy sinh, đã làm nên truyền thống cách mạng kiên cường “Miền Đông gian lao mà anh dũng” góp phần to lớn vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Đảng ủy - Bộ CHQS tỉnh kính đề nghị Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực UBND tỉnh Đồng Nai; Bộ Tư lệnh Quân khu 7 xét, đề nghị Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân cho tập thể **Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ**./.



CHÍNH ỦY

Đại tá Bùi Đăng Ninh

TỈNH ỦY ĐỒNG NAI
VĂN PHÒNG

*

Số 22 -TTr/VPTU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đồng Nai, ngày 13 tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

**về việc đề nghị phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang
Nhân dân cho tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”**

Kính gửi: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Căn cứ Tờ trình của Ban liên lạc Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ ngày 22/10/2025 về việc đề nghị phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”; Căn cứ Kết luận số 01-KL/ĐU ngày 11/11/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy về việc đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam Bộ”.

Văn phòng Tỉnh ủy kính đề nghị Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh xem xét, tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “**Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ**”.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên,
- Sở Nội vụ,
- CP.VPTU,
- P.HC-LT,
- Lưu VPTU.

CHÁNH VĂN PHÒNG



Hoàng Thành Trung

BIÊN BẢN

**họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan đề nghị xét phong tặng
Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể
“Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”**

- + **Thời gian:** Vào lúc 07h45, ngày 11/11/2025.
- + **Địa điểm:** Phòng họp tầng 3 - Văn phòng Tỉnh ủy.
- + **Nội dung:** Về việc đề nghị xét phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”.
 - Chủ trì: Đồng chí **Hoàng Thành Trung**, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy kiêm Thư ký Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Hội đồng;
 - Thư ký: Đồng chí Ngô Nguyễn Chí Tùng, Trưởng phòng Hành chính - Lưu trữ.
 - Tổng số thành viên Hội đồng được triệu tập 10 đồng chí.
 - Số thành viên có mặt dự họp 09/10 đồng chí.
 - Số thành viên vắng mặt 01 đồng chí Nguyễn Xuân Cường - Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy do đang đi học.

NỘI DUNG HỌP

1- Đ/c Hoàng Thành Trung, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy kiêm Thư ký Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng nêu nội dung cuộc họp:

- Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022; Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

- Căn cứ Tờ trình của Ban liên lạc Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ ngày 22/10/2025 về việc đề nghị phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”; căn cứ thành tích đã đạt được của Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước và để ghi nhớ, tôn vinh những thành tích

đặc biệt xuất sắc của Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

2. Đồng chí Ngô Nguyễn Chí Tùng - Trưởng phòng Hành chính - Lưu trữ: Thông qua báo cáo tóm tắt thành tích tập thể đề nghị xét phong tặng Danh Hiệu anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước cho “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan cho ý kiến: Hội đồng thảo luận, xem xét báo cáo tóm tắt thành tích và thống nhất với đề xuất của Ban liên lạc Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ về việc đề nghị xét phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”. Chủ trì Hội đồng tổng hợp, phân tích ý kiến đóng góp của các thành viên và đề nghị khen thưởng.

Hội đồng tiến hành bỏ phiếu kín có 9/9/10 phiếu đồng ý đạt **tỷ lệ 100%**. Trên cơ sở kết quả kiểm phiếu Chủ trì kết luận đề nghị xét phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”.

4- Đ/c Hoàng Thành Trung, Tỉnh ủy viên, Chánh Văn phòng Tỉnh ủy kiêm Thư ký Bí thư Tỉnh ủy - Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng kết luận: Căn cứ kết quả kiểm phiếu trên, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cơ quan nhất trí đề nghị xét phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “**Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ**”.

Hội nghị kết thúc vào hồi 08h45 phút cùng ngày.

Giao phòng Hành chính - Lưu trữ hoàn chỉnh hồ sơ và trình cấp khen thưởng theo quy định.

Biên bản được thông qua các thành viên dự Hội nghị và lập thành 2 bản có giá trị pháp lý như nhau, 01 bản gửi kèm hồ sơ đề nghị khen thưởng, 01 bản lưu hồ sơ khen thưởng tại cơ quan, đơn vị.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN



Ngô Nguyễn Chí Tùng

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ



Hoàng Thành Trung

ĐẢNG ỦY CÁC CƠ QUAN ĐẢNG TỈNH
ĐẢNG ỦY VĂN PHÒNG TỈNH ỦY

*

Số 01-KL/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2025

KẾT LUẬN
CỦA ĐẢNG ỦY VĂN PHÒNG TỈNH ỦY
về việc đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang
Nhân dân cho tập thể Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam Bộ

Căn cứ Tờ trình của Ban liên lạc Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ ngày 22/10/2025 về việc đề nghị phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ”; Căn cứ đề nghị của Văn phòng Tỉnh ủy về việc ban hành Kết luận của Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy đề nghị tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho tập thể “Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam Bộ”. Trên cơ sở ý kiến của các đồng chí Đảng ủy viên tại cuộc họp ngày 11/11/2025, Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy kết luận như sau:

Thống nhất đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét phong tặng Danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể **“Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam Bộ”**.

Đảng ủy Văn phòng Tỉnh ủy đề nghị Ban Lãnh đạo Văn phòng Tỉnh ủy chỉ đạo phòng Hành chính - Lưu trữ để hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị khen thưởng theo quy định.

Nơi nhận:

- Phòng HC - LT,
- Phòng Tổng hợp,
- Các đ/c ĐUV,
- Lưu ĐUVP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Hoàng Thành Trung

Đồng Nai, ngày 22 tháng 10 năm 2025

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị xét tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân

Kính gửi: Văn phòng Tỉnh ủy Đồng Nai.

Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã lập nên nhiều thành tích đặc biệt xuất sắc, là cơ quan tham mưu toàn diện cho Khu ủy miền Đông Nam bộ hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao.

Từ sau năm 1975, cán bộ, chiến sỹ Văn phòng Khu ủy được điều chuyển, biên chế cho nhiều đơn vị khác nhau, nhưng ở mỗi cương vị công tác, cán bộ, chiến sỹ Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ vẫn giữ vững và phát huy bản chất truyền thống trong kháng chiến cứu quốc, tích cực công tác, lao động sản xuất, nhiều đồng chí đã phấn đấu trở thành cán bộ lãnh đạo chủ chốt của địa phương.

Để ghi nhớ và tôn vinh những thành tích đặc biệt xuất sắc của Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ, Ban Liên lạc Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ kính đề nghị Văn phòng Tỉnh ủy Đồng Nai xem xét, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xét phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân cho tập thể “**Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ**”.

(đính kèm hồ sơ đề nghị khen thưởng)

Kính mong các đồng chí nghiên cứu xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BLL.

**T/M BAN LIÊN LẠC
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Trùng Phương

Đồng Nai, ngày 20 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO THÀNH TÍCH
Đề nghị phong tặng danh hiệu Anh hùng LLVT Nhân dân
trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

Tập thể đề nghị: Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ

Phần thứ nhất
SƠ LƯỢC QUÁ TRÌNH RA ĐỜI KHU ỦY MIỀN ĐÔNG NAM BỘ
VÀ VĂN PHÒNG KHU ỦY MIỀN ĐÔNG NAM BỘ

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, vùng đất miền Đông Nam bộ, bao gồm các tỉnh Đồng Nai, Tây Ninh và thành phố Hồ Chí Minh hiện nay, có một vị trí chiến lược trọng yếu về chính trị, kinh tế, văn hóa và quân sự, là nơi đối đầu quyết liệt giữa ta và địch. Nơi đây là đại bản doanh của quân viễn chinh xâm lược và là Thủ phủ Miền Đông của các chế độ nguy quyền, đồng thời cũng là nơi có hệ thống căn cứ địa cách mạng của ta. Là một vùng đất giàu truyền thống cách mạng, ngay từ khi thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai, Nhân dân miền Đông Nam Bộ, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ đã cùng Nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến trường kỳ suốt 9 năm, rồi tiếp 21 năm kháng chiến chống đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, dũng cảm vượt qua muôn vàn khó khăn, thử thách, hy sinh, lập nên nhiều chiến công vẻ vang, góp phần to lớn vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc, giải phóng quê hương, thống nhất đất nước¹.

Sang giai đoạn 1954 - 1975, đế quốc Mỹ và nguy quyền Sài Gòn lập thêm nhiều tỉnh mới trên cơ sở chia nhỏ các tỉnh cũ để dễ bề quản lý, kiểm soát chống sự tiến công của lực lượng kháng chiến.

Về phía ta, chính quyền cách mạng về cơ bản giữ nguyên tổ chức địa lý hành chính do địch thiết lập. Ngoại trừ ba trường hợp: Thành lập tỉnh Phước Thành, tỉnh Bình Phước và tỉnh Tân Phú...

Trên cơ sở địa lý hành chính kháng chiến như trên, trong quá trình tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo kháng chiến, Xứ ủy, Ủy ban kháng chiến Hành chính Nam bộ (sau tháng 05/1951 đến tháng 09/1954 là Trung ương Cục miền Nam) đã hình thành tổ chức Đảng để lãnh đạo đảng bộ các tỉnh, thành trong suốt cuộc kháng chiến. Đó là Ban Chấp hành Đảng bộ miền Đông (Khu ủy miền Đông Nam bộ); sau tháng 05/1951 gọi là Ban Chấp hành Đảng bộ Phân Liên khu miền Đông (Phân Liên Khu ủy miền Đông). Văn phòng Khu ủy miền Đông, Văn phòng Phân

¹ Theo Tài liệu "Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)" Lời Nhà xuất bản, Trang 5. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

Liên Khu ủy miền Đông là cơ quan tham mưu, tổng hợp của Khu ủy và Phân Liên khu ủy trong kháng chiến chống thực dân Pháp².

Tháng 09/1954, Ban Chấp hành Trung ương Đảng giải thể Trung ương Cục miền Nam, thành lập lại Xứ ủy Nam bộ. Tháng 02/1960, Liên tỉnh miền Đông đổi thành Khu miền Đông Nam bộ. Liên Tỉnh ủy miền Đông đổi tên gọi là Khu ủy miền Đông Nam bộ (phiên hiệu Khu 1, T1)³.

Đến tháng 10/1973, Khu ủy miền Đông được thành lập lại (Hội nghị ngày 28/9/1972) để lãnh đạo các Đảng bộ tỉnh ở miền Đông hoàn thành sự nghiệp giải phóng các địa phương, góp phần vào thắng lợi chung của cả nước.

Như vậy trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước do yêu cầu và nhiệm vụ của chiến trường, địa lý miền Đông có thay đổi; có lúc gọi là Liên Tỉnh ủy miền Đông (có Liên Tỉnh ủy lãnh đạo), Khu miền Đông (có Khu ủy lãnh đạo), có lúc tổ chức các Phân Khu ủy (tháng 03/1968 đến 08/1972) và tái lập từ tháng 8/1972 đến tháng 4/1975, nhưng các đồng chí lãnh đạo Khu ủy, nhiều cán bộ, nhân viên Văn phòng Khu ủy đều được tăng cường về cho các phân khu, các tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ mà Trung ương Cục miền Nam giao cho. Khi tái lập Khu ủy miền Đông (năm 1972), toàn bộ cán bộ lãnh đạo, nhân viên của Văn phòng Khu ủy đều được trở về vị trí công tác trước đó: Văn phòng Khu ủy miền Đông, cơ quan tham mưu tổng hợp của Khu ủy, góp phần quan trọng trong quá trình lãnh đạo của Khu ủy miền Đông Nam bộ để hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước.

Để có thể lãnh đạo kháng chiến lâu dài, từ năm 1959, Liên Tỉnh ủy miền Đông đã cho nghiên cứu, khảo sát xây dựng và phát triển Chiến khu Đ về hướng hữu ngạn sông Đồng Nai. Từ năm 1960 khi Khu ủy miền Đông hình thành thì toàn bộ các cơ quan lãnh đạo, Văn phòng Khu ủy, chính trị, quân sự, tổ chức, tuyên huấn, trường Đảng, hậu cần... của Khu ủy miền Đông đều chuyển về đứng chân ở Chiến khu A (Chiến khu Đ mở rộng) ở khu vực Mã Đà, Bù Cháp, Lý Lịch, Suối Linh, Hiếu Liêm...(nay thuộc xã Trị An, tỉnh Đồng Nai).

Cuộc chiến tranh Nhân dân phát triển sau phong trào Đồng Khởi (năm 1960), thì Văn phòng Khu ủy càng được kiện toàn, bổ sung cán bộ, bổ sung thêm chức năng, nhiệm vụ tham mưu. Vào giai đoạn 1967-1968, cán bộ, chiến sĩ, nhân viên Văn phòng của Khu ủy khoảng trên 100 người được bố trí làm 04 đơn vị gọi phiên hiệu là B: B1 là Văn phòng tổng hợp; B2 là đơn vị cơ yếu; B3 là Thường vụ khu ủy; B4 là đội Bảo vệ⁴.

Cuối tháng 10/1973, Khu ủy và Văn phòng Khu ủy miền Đông cùng các cơ quan trực thuộc chuyển về đóng căn cứ ở khu vực suối Sa Mách, mở hội nghị

² Theo Tài liệu "Lịch sử Đảng bộ miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)" Trang 18, 19. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

³ Theo Tài liệu "Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)" Trang 21.

⁴ Theo ý kiến của các Nhân chứng đóng góp "Ông Trần Quang Toại - Chủ tịch Hội Sử học tỉnh Đồng Nai".

chuyên đề chống phá bình định, xây dựng vùng giải phóng và căn cứ địa cách mạng. Chiến khu Đ (chiến khu A) mở rộng: Phía Bắc giáp Quốc lộ 14 từ Đồng Xoài lên Bù Đăng giáp với Đắc Lắc; phía Nam từ Tân Uyên chạy dọc bờ bắc sông Đồng Nai lên thượng nguồn; phía tây giáp tỉnh lộ 16 và liên tỉnh lộ 14 lên Đồng Xoài; phía đông và đông bắc giáp tỉnh Đắc Lắc; chiều dài Nam - Bắc: 60 km, chiều rộng: 85 km, diện tích căn cứ khoảng 5.100 km². Văn phòng Khu ủy miền Đông là cơ quan tham mưu tổng hợp, đặc biệt trực tiếp của Khu ủy miền Đông Nam bộ.

Phần thứ hai **NHỮNG THÀNH TÍCH HẾT SỨC ĐẶC BIỆT XUẤT SẮC**

1. Giai đoạn 1954 - 1959

Ngày 20 tháng 07 năm 1954, Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam và Đông Dương được ký kết. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc. Đất nước tạm chia thành 02 miền, lấy vĩ tuyến 17 làm giới tuyến quân sự tạm thời. Miền Nam tạm thời do thực dân Pháp quản lý. Hiệp định Geneve không được thực thi, Mỹ đã đưa Ngô Đình Diệm từ Hoa Kỳ về Sài Gòn làm Thủ tướng (tháng 06/1954) và sau đó tháng 03/1955 tổ chức “Trung cầu dân ý” truất phế Bảo Đại để lên làm Tổng thống chế độ Việt Nam Cộng hòa. Chính quyền Sài Gòn đã tổ chức lại các đơn vị hành chính, xây dựng bộ máy chính quyền tay sai và quân đội tay sai ở miền Nam; đàn áp khủng bố những người yêu nước, chống đối chính quyền của Diệm; đặc biệt là trả thù những người đã từng tham gia kháng chiến chống thực dân Pháp, những đảng viên Cộng sản còn ở lại miền Nam, mà đỉnh điểm là Luật 10/59 do Ngô Đình Diệm ký ban hành để tiêu diệt cán bộ Cộng sản và những người yêu nước, chống đối chế độ Sài Gòn⁵.

Trong lúc chế độ Sài Gòn ngày càng ra mặt phát xít, khủng bố, đánh phá phong trào cách mạng, Liên Tỉnh ủy miền Đông với sự tham mưu của Văn phòng Liên Tỉnh ủy miền Đông đã có nhiều chủ trương “táo bạo” và có tác động lớn đến tình hình tư tưởng và niềm tin cho Nhân dân.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; năm 1956, chính quyền Sài Gòn đã chia tách tỉnh Biên Hòa để thành lập tỉnh Phước Thành, địa bàn gần như bao trùm chiến khu Đ xưa (cả huyện Tân Uyên, Phú Giáo, Vĩnh Cửu)⁶.

Trong từng giai đoạn chiến lược (đơn phương, đặc biệt, cục bộ, Việt Nam hóa), nghiên cứu nghị quyết của Trung ương, Trung ương Cục miền Nam để tham mưu các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, chương trình hành động, quyết tâm chỉ đạo của Khu ủy thực hiện nhiệm vụ cấp trên giao cho; đánh bại các chiến lược, chiến thuật của Mỹ - Ngụy trên chiến trường; xây dựng phát triển cơ sở

⁵ Theo Tài liệu “Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)” Trang 210 đến Trang 215. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

⁶ Theo Tài liệu “Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)” Trang 246. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

cách mạng, phát triển chiến tranh Nhân dân trên các chiến trường miền Đông gian lao, đầy hy sinh, thử thách.

Công tác tham mưu của Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ giai đoạn này có ý nghĩa chiến lược cho thấy tầm nhìn và sáng tạo trong chỉ đạo của Khu ủy miền Đông (miền Đông đi trước), tiêu biểu như:

- Làm tốt công tác tham mưu cho Khu ủy xây dựng tổ chức hệ thống thông tin liên lạc giữa các ban, ngành của Khu ủy trong căn cứ và các tỉnh trực thuộc ở miền Đông; hình thành các đường dây hữu tuyến, vô tuyến, trinh sát kỹ thuật nối thông liên lạc với Trung ương Cục miền Nam, các tỉnh và các đơn vị trực thuộc Khu.

- Đặc biệt tham mưu xây dựng lực lượng C200 làm nhiệm vụ soi đường từ Chiến khu Đ bắt liên lạc với Đoàn B90 từ miền Bắc vào ở Chiến khu Đ mở rộng, làm cơ sở hình thành đường Trường Sơn trong chống Mỹ và tiếp nhận cán bộ, vũ khí... được tăng cường từ hậu phương miền Bắc vào chiến trường miền Nam, miền Đông Nam bộ.

- Tham mưu cho Khu ủy tổ chức nhân sự⁷ chỉ đạo thực hiện công tác Bình vận, đưa Tiểu đoàn 3 Bình Xuyên do Võ Văn Môn chỉ huy về Chiến khu Đ (tháng 5/1955) làm cơ sở cho việc xây dựng lực lượng vũ trang ở miền Đông Nam bộ; chỉ đạo tổ chức cuộc phá khám Tân Hiệp ở Biên Hòa, giải thoát 462 cán bộ, đảng viên, người yêu nước, thu 17 vũ khí các loại. Cuộc nổi dậy phá khám Tân Hiệp tố cáo chính sách “tổ cộng, diệt cộng” của Mỹ Diệm; tăng cường cán bộ, vũ khí cho miền Nam.

- Tham mưu cho Khu ủy chỉ đạo các địa phương xây dựng hình thành chiến thuật “địa đạo chiến” trong các khu căn cứ ở Tam Phước (huyện Long Thành, tỉnh Biên Hòa); địa đạo Phước An (huyện Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa), Long Nguyên, An Điền (tỉnh Thủ Dầu Một), Long Phước (tỉnh Bà Rịa), địa đạo trong chiến khu Đ.

- Tham mưu cho Khu ủy trong việc quy hoạch, xây dựng các căn cứ của từng ban, ngành trong chiến khu Đ trong đó có việc xây dựng các đường chiến hào, hầm bí mật, các phòng làm việc của lãnh đạo Khu, các ban tham mưu của Khu, bên cạnh là hầm ngầm bí mật (có thể hội họp bên dưới khi địch càn quét); xây dựng đội bảo vệ chiến khu, căn cứ với những quy định chặt chẽ, đảm bảo an ninh cho Khu căn cứ, bảo vệ các sinh hoạt, lao động và chiến đấu trong căn cứ. Tham mưu xây dựng các quy chế bảo mật, bảo vệ Khu ủy và căn cứ từ xa, phát hiện địch càn quét để xây dựng lực lượng chiến đấu, góp phần làm thất bại các cuộc hành quân của địch và căn cứ chiến khu.

- Tham mưu cho Khu ủy về chủ trương “tự túc sản xuất” trong căn cứ, mỗi cơ quan trực thuộc Khu đều có những quy định, bố trí cán bộ, nhân viên sản xuất đảm bảo tự túc 3 tháng/năm. Làm nhiệm vụ “Kinh tài” tiếp nhận, cấp phát quân

⁷ Cử đồng chí Võ Văn Khánh, Phạm Văn Thuận và Nguyễn Trọng Tâm vào đoàn vận động Bình Xuyên.

nhu, quân lương, lương thực cho các đơn vị trong căn cứ (năm 1972, Khu ủy mới hình thành Ban Kinh tài chuyên kinh tế tài chính của Khu)⁸.

- Tham mưu cho Khu ủy miền Đông chỉ đạo tổ chức trường Đảng, các trường nghiệp vụ của Khu trong Chiến khu Đ để đào tạo cán bộ chính trị, binh vận, dân vận, văn hóa nghệ thuật...cho cán bộ các ban của Khu và tỉnh trực thuộc miền Đông (kể cả cán bộ hoạt động bí mật trong các đô thị địch tạm chiếm); giúp cho cán bộ miền Đông giữ vững tinh thần, ý chí chiến đấu trong suốt cuộc chiến tranh.

- Trong giai đoạn 1954 - 1959, Văn Phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ đã làm tốt công tác tham mưu cho Khu ủy lãnh đạo, chỉ đạo khôi phục, củng cố tổ chức Đảng sau phong trào “tổ cộng, diệt cộng” của Ngô Đình Diệm, tập trung kiện toàn tổ chức Đảng từ cấp tỉnh đến cấp xã, đặc biệt là tổ chức lực lượng vũ trang cấp tỉnh. Tham mưu cho Khu ủy bố trí chiến trường, phân công cán bộ tăng cường cho lực lượng vũ trang các phân khu để hình thành các mũi tiến công vào các đô thị của địch ở miền Đông Nam bộ và Tây Nam bộ

- Tham mưu chỉ đạo xây dựng Đảng ủy và các Chi bộ đảng trong Nhà lao Tân Hiệp (Biên Hòa) - 01 trong 05 nhà tù lớn của Mỹ - Ngụy ở miền Đông Nam bộ (Chí Hòa, Tân Hiệp, Phú Lợi, Thủ Đức và Côn Đảo); lãnh đạo cuộc phá khám Tân Hiệp ngày 02/12/1956, giải thoát cho 462 đảng viên, cán bộ, người yêu nước bị chính quyền Sài Gòn giam giữ ở đây, tịch thu 47 khẩu súng các loại, đây là cuộc vượt phá khám có quy mô lớn nhất do Đảng lãnh đạo ở miền Nam bấy giờ; tố cáo tội ác, vạch trần bản chất của chế độ Mỹ - Diệm; đồng thời góp phần quan trọng trong việc bổ sung nguồn lực cho cách mạng ở các tỉnh miền Đông Nam bộ.

- Tham mưu chỉ đạo Ban Quân sự Liên tỉnh miền Đông, đêm ngày 07 tháng 7 năm 1959 đưa Phân đội đặc công trực thuộc C250 (*gồm 06 chiến sĩ: Đ/c Huệ, Phú, Sắc, Hưng, Bé do đồng chí Năm Hoa đội phó C250 làm đội trưởng*) bí mật kết hợp cùng biệt động thị xã Biên Hòa nghiên cứu tổ chức trận tập kích vào trụ sở đoàn cố vấn quân sự Mỹ (MAAG) đóng tại địa điểm Văn phòng nhà máy cưa Tân Mai Biên Hòa (nguyên là nhà máy BIF của tư bản Pháp xây dựng hoạt động từ đầu thế kỷ XX), (gọi tắt là trận đánh “Nhà Xanh”), diệt tại chỗ 02 tên sĩ quan Mỹ, đây là những người Mỹ tử trận đầu tiên của kỷ nguyên Mỹ ở Việt Nam, vạch trần âm mưu xâm lược của Mỹ và khẳng định ý chí độc lập, cổ vũ phong trào đấu tranh ở miền Nam⁹.

2. Giai đoạn 1960 - 1965

Để quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn chuyển sang thực hiện chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”. Nhiệm vụ của Khu ủy miền Đông là lãnh đạo hoàn thiện bộ máy lãnh đạo, các cơ quan tham mưu; lãnh đạo toàn quân, toàn dân đánh bại quốc sách Ấp chiến lược, xương sống của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt”, mở

⁸ Theo Tài liệu “Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)” Trang 166,167. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

⁹ Theo Tài liệu “Trận đầu diệt Mỹ” của Nhà xuất bản Đồng Nai 1999: Trang 43.

vùng giải phóng và làm chủ. Những thành tích tiêu biểu trong phong trào cách mạng của Khu ủy gắn với sự tham mưu của Văn phòng Khu ủy.

Hiện thực hóa chủ trương của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, chỉ đạo của Xứ ủy Nam bộ, ngày 26/01/1960, Ban Quân sự Liên tỉnh miền Đông phối hợp với quân và dân Tây Ninh tổ chức trận tập kích căn cứ Tua Hai và giành thắng lợi. Kết quả, ta diệt 400 tên địch, bắt, giáo dục và thả tại chỗ hơn 500 tên, thu 1.200 khẩu súng các loại; lực lượng ta hy sinh 07 đồng chí, bị thương 12 đồng chí¹⁰. Đây là thắng lợi đầu tiên của lực lượng vũ trang miền Đông Nam bộ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, châm ngòi cho cao trào Đồng Khởi ở miền Đông Nam bộ. Chiến thắng mang ý nghĩa chính trị to lớn, góp phần củng cố niềm tin và cổ vũ tinh thần đấu tranh của nhân dân miền Nam, cũng như giáng một đòn bất ngờ vào chính sách thực dân mới của Mỹ, khiến chính quyền Sài Gòn hoang mang, lo sợ. Thắng lợi Tua Hai đã góp phần kiểm nghiệm đường lối cách mạng độc lập, tự chủ của Trung ương Đảng; thể hiện sự nhạy bén, sáng tạo trong vận dụng và chỉ đạo thực tiễn của Xứ ủy Nam bộ và tinh thần chủ động của Đảng bộ Liên tỉnh miền Đông, trong đó có sự đóng góp quan trọng trong nhiệm vụ tham mưu cho Khu ủy và Liên tỉnh ủy của cán bộ, nhân viên Văn Phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

Phối hợp với Văn Phòng Trung ương Cục, chuẩn bị căn cứ thành lập Trung ương Cục miền Nam tại Mã Đà (Chiến khu Đ) năm 1961 sau khi giải thể Xứ ủy Nam bộ, Trung ương Cục miền Nam chuyển từ Tây Ninh về căn cứ Mã Đà.

Tháng 5-1961, Quân khu 7 (Đông Nam bộ) được thành lập, do Trưởng ban Quân sự miền Đông Nguyễn Hữu Xuyến làm Chỉ huy trưởng, Bí thư Khu ủy Mai Chí Thọ kiêm Chính ủy.

Ngay sau ngày thành lập, Bộ Tư lệnh Quân khu miền Đông chủ trương tổ chức trận tiến công Tiểu khu quân sự Phước Thành, nhằm tiêu diệt lực lượng quân đội và cảnh sát Sài Gòn tại đây, làm chủ tiểu khu và tỉnh lỵ, giải thoát tù chính trị, phá tan ý đồ dùng Phước Thành làm lá chắn và bàn đạp tiến công vào Chiến khu Đ. Trận tiến công này quân giải phóng loại khỏi chiến đấu trên 2.000 tên (gồm 01 Tiểu đoàn biệt động quân, 01 Tiểu đoàn bảo an, 01 Chi đội thiết giáp, 01 Đại đội pháo 105mm, 02 Đại đội bảo an độc lập, 01 Đại đội cảnh sát dã chiến, 01 Đại đội dân vệ...); diệt 300 tên (có Tỉnh trưởng kiêm Chỉ huy trưởng tiểu khu), bắt sống 15 tên (có Tỉnh phó và Trưởng ty Cảnh sát), bắt giáo dục và thả tại chỗ 400 hàng binh; phá hủy 03 khẩu pháo 105mm, 01 súng đại liên, 16 xe quân sự (có 04 xe thiết giáp); thu hơn 600 súng các loại cùng nhiều đồ dùng quân sự; giải thoát 300 tù chính trị.

Thắng lợi của cuộc tiến công tỉnh lỵ và tiểu khu Phước Thành có một ý nghĩa lịch sử rất quan trọng. Kết quả của nó vượt khỏi phạm vi một trận đánh thông thường, tác động sâu sắc đến cục diện chung ở chiến trường miền Đông Nam bộ trong những năm đầu thập niên 60 của thế kỷ trước, trận đánh Phước

¹⁰ Theo Tài liệu “Trận đầu diệt Mỹ” của Nhà xuất bản Đồng Nai 1999: Trang 43.

Thành là một trong những chiến thắng quan trọng nhất của quân và dân Miền Đông Nam bộ nói chung và các địa phương nói riêng trong thời điểm khởi đầu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ; tạo nên một hiệu ứng mới, khích lệ và tạo điều kiện cho lực lượng vũ trang và nhân dân các địa phương đồng loạt tiến công địch trên khắp địa bàn.

Khu ủy miền Đông chỉ đạo xây dựng Đoàn vũ trang tuyên truyền (Đoàn 200) mở đường từ chiến khu Đ lên phía Bắc, vừa hành quân vừa làm nhiệm vụ vận động các đồng bào dân tộc, bắt liên lạc với Đoàn soi đường do Trung ương thành lập (B90), nối thông hành lang chiến lược từ Trung ương vào miền Đông, một trong cơ sở để hình thành đường chiến lược Trường Sơn, sau này là đường Hồ Chí Minh của đoàn 559 phụ trách. Trong năm 1961 và 1962, hai đoàn Phương Đông 1 và 2, gồm những cán bộ trung cao cấp của quân đội theo đường Trường Sơn vào đến chiến khu Đ, làm nòng cốt xây dựng lực lượng vũ trang tập trung của miền Nam.

Từ đầu năm 1961, Trung ương Cục đã giao nhiệm vụ Khu ủy xây dựng Căn cứ khu A (gồm Chiến khu Đ mở rộng đến Đông quốc lộ 13, mang phiên hiệu C150). Đảng ủy Căn cứ Khu A gồm các đồng chí Lâm Quốc Đăng (Bí thư), Sáu Chuộng, Hồng Sơn, Năm Ninh, sau đó bổ sung thêm đồng chí Mười Bi. Tháng 9/1961, Căn cứ Khu A đổi phiên hiệu thành U.50 do đồng chí Hoàng Minh Khanh (tức Đào Sơn Tây) làm Bí thư Đảng ủy; Đảng ủy có nhiệm vụ chỉ đạo¹¹:

- Xây dựng Khu A thành 01 căn cứ địa hoàn chỉnh. Mở rộng sản xuất trong căn cứ, dự trữ vật chất để đón cán bộ, chiến sỹ từ Trung ương vào miền Nam chiến đấu.

- Xây dựng lực lượng vũ trang tập trung cơ động từ 01 đến 02 tiểu đoàn, tổ chức du kích gắn liền với nhiệm vụ bảo vệ sản xuất, bảo vệ đường dây giao liên.

- Tổ chức mạng lưới giao thông liên lạc, nối liền đường Trường Sơn với các tỉnh và hệ thống đường giao liên trong căn cứ, từ chiến khu Đ về Cây Gáo qua lộ 20 về hướng Biên Hòa, Bà Rịa, từ đường 14 đến Đồng Xoài, An Lộc¹².

- Vận động đồng bào dân tộc tham gia kháng chiến và sản xuất, bảo vệ căn cứ. Tham mưu cho Khu ủy Miền Đông chỉ đạo đào địa đạo ở Suối Linh. Địa đạo dài 800m, nóc địa đạo cách mặt đất 3m, long địa đạo rộng 0,8m, cao 1,6m đến 1,8m với nhiều ngõ ngách, hầm làm việc, kho dự trữ vũ khí, lương thực, quân y. Phía ngoài địa đạo có hệ thống giao thông hào và ô ụ chiến đấu để đội bảo vệ cơ động đánh địch, bảo vệ cơ quan Khu ủy. Địa đạo Suối Linh gắn bó với hoạt động của cơ quan Khu ủy Miền Đông trong suốt những năm 1962 - 1967.

- Tổ chức Đại hội Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Đông Nam bộ năm 1962, địa điểm tại sân lễ Phước Thành, Mã Đà, Chiến khu Đ; kêu gọi tập hợp

¹¹ Theo Tài liệu “Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)” Trang 274, 275; Trang 289. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

¹² Theo Tài liệu “Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)” Trang 227. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

đoàn kết các tầng lớp Nhân dân miền Đông tham gia kháng chiến. Tổ chức thành công Đại hội thành lập Ủy ban Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Đông Nam bộ, Đại hội đã bầu Ủy ban Dân tộc giải phóng miền Đông Nam bộ do đồng chí Nguyễn Thành Long làm Chủ tịch. Mặt trận đã ra lời kêu gọi các tầng lớp Nhân dân miền Đông đoàn kết tham gia kháng chiến.

- Tổ chức trình sát hình thành đường Hồ Chí Minh trên biển từ bến Lộc An (huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa) ra miền bắc (năm 1962), sau đó tham mưu cho Khu ủy hình thành Đoàn 1.500¹³ (do một phó Bí thư Khu ủy làm trưởng ban); xây dựng Liên đội Thanh niên Xung phong miền Đông phối hợp việc tiếp nhận những “con tàu không số” chuyển vũ khí từ hậu phương miền Bắc chi viện chiến trường miền Nam, từ cảng Lộc An về chiến khu Đ bảo đảm tuyệt đối an toàn.

- Góp phần mở đường Hồ Chí Minh trên biển và tiếp nhận vũ khí do Trung ương chi viện chiến trường miền Nam. Tháng 02/1962 Khu ủy miền Đông cử một phó Bí thư thường trực Khu ủy (đồng chí Nguyễn Văn Chí) về làm Bí thư tỉnh Bà Rịa, xây dựng Đoàn 1.500, tổ chức đưa một nhóm thủy thủ người xã Phước Hải (huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa) dùng tàu vượt biển ra Bắc và được biên chế vào đoàn tàu không số (Lữ 125 Hải quân)¹⁴.

3. Giai đoạn 1965 - 1968

Giai đoạn này Mỹ và chính quyền Sài Gòn chuyển sang thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ”. Địch xây dựng nhiều căn cứ quân sự chiến lược, tăng cường thiết bị chiến tranh và đưa quân viễn chinh Mỹ (Sư đoàn 1 Anh cả đỏ, Lữ 173 dù, 199 bộ binh, trung đoàn Thiết Giáp 11 Suối Râm, Bộ Tư lệnh 2 dã chiến Mỹ ở Long Bình...) và các loại quân đồng minh của Mỹ như Úc Đại Lợi (Trung đoàn Hoàng gia Úc, Tiểu đoàn Pháo binh Biên Hòa), Tân Tây Lan, Thái Lan (Trung đoàn Hoàng gia Thái Lan; 02 tiểu đoàn công binh chiến đấu Đại Hàn ở Dĩ An, Biên Hòa) vào trực tiếp tham chiến ở miền Đông Nam bộ. Địch tiến hành bình định nông thôn đi đôi với hành quân càn quét đánh phá, ném bom các vùng căn cứ, trong đó tập trung vào chiến khu Đ, tiến hành tâm lý chiến, tình báo để đánh phá cơ sở cách mạng.

Văn phòng Khu ủy đã tham mưu Khu ủy miền Đông trong đánh giá tình hình, củng cố tổ chức xây dựng đơn vị chiến trường (ngang cấp tỉnh) Biên Hòa (U1), bổ sung hình thành 02 tiểu đoàn đặc công để xây dựng vành đai diệt Mỹ ở sân bay Biên Hòa, Tổng kho Long Bình; vành đai diệt Mỹ ở Trảng Lớn (Tây Ninh). Đồng thời lãnh đạo phát động chiến tranh nhân dân kết hợp 03 mũi đấu tranh chính trị, vũ trang binh vận kiên quyết làm thất bại mọi thủ đoạn của địch. Nổi lên là các sự kiện tiêu biểu như:

- Phá chiến thuật hàng rào mìn của quân đội Hoàng gia Úc. Tháng 5/1966, quân đội Hoàng Gia Úc Đại Lợi đồng minh của Mỹ gồm 01 trung đoàn, có lực

¹³ Theo Tài liệu “Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)” Trang 289. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

¹⁴ Theo Tài liệu “Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam Bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ (1945 - 1975)” Trang 289. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

lượng yểm trợ gồm công binh, pháo binh, hải quân, không quân được giao nhiệm vụ tham chiến và bình định ở Bà Rịa. Để đối phó với phong trào chiến tranh nhân dân ở địa phương, quân đội Úc xây dựng hàng rào mìn M16-E3 của Úc dài 14km từ chân núi Da Quy đến bờ biển Phước Hải thuộc khu vực huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa để chia cắt đánh phá phong trào cách mạng, cô lập triệt hạ căn cứ kháng chiến Minh Đạm. Bằng tinh thần sáng tạo, bộ đội huyện Long Đất đã vô hiệu quả hàng rào mìn; đồng thời xử dụng mìn E3 gài đánh cả xe tăng, bộ binh Úc, bảo vệ được căn cứ, mở thông liên lạc của kháng chiến từ tỉnh xuống huyện, xã.

- Xây dựng hình thành các địa đạo kháng chiến. Từ thực tiễn chiến trường, tham mưu cho Khu ủy chỉ đạo các tỉnh xây dựng địa đạo trong các khu căn cứ ở Tam Phước (huyện Long Thành, tỉnh Biên Hòa); địa đạo Phước An (huyện Nhơn Trạch, tỉnh Biên Hòa), Long Nguyên, An Điền (tỉnh Thủ Dầu Một), Long Phước (tỉnh Bà Rịa); địa đạo trong chiến khu Đ... Xây dựng Đặc khu Rừng Sác với Đoàn 10 Đặc công, đánh bằng “pháo đặc công” vào Sài Gòn (1966); đánh chìm nhiều tàu quân sự của Mỹ chở hàng thiết bị chiến tranh, vũ khí, bom đạn cho Sài Gòn trên sông Lòng Tàu (1966).

- Tham gia cuộc tiến công Xuân Mậu Thân 1968: Chuẩn bị cho Mậu Thân, ngày 25/10/1967, Trung ương Cục quyết định giải thể Khu ủy miền Đông giải thể để thành lập “Khu trọng điểm và hình thành 05 phân khu (từ 01 đến 05), cùng với Phân khu Trung tâm (Sài Gòn-Gia Định) mở cuộc tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 ở các tỉnh miền Đông Nam bộ, tiến công hầu hết các thị xã, thị trấn, đồn điền cao, các đồn bót địch ở nông thôn... Cán bộ, chiến sĩ, nhân viên Văn phòng Khu ủy đều tăng cường về cho các phân khu cùng tham gia tiến công mùa xuân 1968. Nhiều nơi ta làm chủ dài ngày như Bình Sơn (Phân khu 4), Đất Tiếng (Phân khu 5), Long Điền (tỉnh Bà Rịa-Long Khánh)... góp phần làm phá sản chiến lược “Chiến tranh cục bộ” buộc Mỹ phải chuyển hướng chiến lược chiến tranh và chấp nhận ngồi vào bàn hòa đàm ở Paris với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam (đến 1969 mới hình thành Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam)¹⁵.

4. Giai đoạn 1969 - 1975

Giai đoạn sau Mậu Thân 1968, địch tiến hành bình định đặc biệt, bình định cấp tốc, phong trào kháng chiến ở miền Đông Nam bộ gặp rất nhiều khó khăn, cả về thiệt hại lực lượng, mất nhiều vùng nông thôn, thiếu lương thực, căn cứ di chuyển liên tục để tránh tổn thất. Các phân khu phối hợp cùng chủ lực miền mở Chiến dịch Nguyễn Huệ xuân hè 1972 và phối hợp với đấu tranh chính trị ở hội nghị Paris, thu hồi vùng giải phóng, đặc biệt giải phóng Lộc Ninh, xây dựng Lộc Ninh thành căn cứ của Bộ Tư lệnh và Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam.

¹⁵ Theo Tài liệu “Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân pháp và đế Quốc Mỹ (1945 - 1975)” Trang 375, 376, 377.... Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

Cùng với Ban Tổ chức tham mưu cho Khu ủy bố trí đội ngũ cán bộ cho các tỉnh khi thành lập lại Khu ủy miền Đông (năm 1972) và nhân sự lãnh đạo các tỉnh khi giải thể các phân khu thành lập lại các tỉnh ở miền Đông.

Từ ngày 25 đến 29/08/1972, chuẩn bị cho những chuyển động trên chiến trường và đấu tranh ngoại giao, Khu ủy miền Đông Nam bộ được thành lập lại, căn cứ đóng ở Chiến khu A (chiến khu Đ)¹⁶.

Tháng 12/1972 và tháng 01/1973, Khu ủy chỉ đạo mở đợt tiến công “Chồm lên chiếm lĩnh”, giải phóng nhiều vùng nông thôn, thu hồi vùng giải phóng, mở rộng Chiến khu Đ (khu A), khu vực Bến Cát, Long Nguyên, An Điền (vùng tam giác sắt); đánh sân bay Biên Hòa, Tổng kho Long Bình... góp phần tạo thế và lực hỗ trợ cho cuộc hòa đàm Paris, buộc Mỹ phải ký Hiệp định chấm dứt chiến tranh lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Xây dựng căn cứ Tân Phú, chuẩn bị bàn đạp cho chủ lực Miền (Quân đoàn 2 và Quân đoàn 4). Thực hiện chỉ thị 02 và điện 775 của Trung ương Cục miền Nam, Văn phòng Khu ủy tham mưu cho Khu ủy các văn bản chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền thắng lợi của Hiệp định Paris; giữ vững ý chí và tinh thần chiến đấu, khôi phục lực lượng, kết hợp ba mũi đấu tranh vũ trang, chính trị, binh vận chống âm mưu địch phá hoại Hiệp định; khôi phục củng cố các vùng giải phóng, vùng làm chủ; khôi phục các cửa khẩu hậu cần cách mạng trên các tuyến Quốc lộ 20, Quốc lộ 14, Quốc lộ 01, Tỉnh lộ 02... tạo thế đứng cho các lực lượng vũ trang tiến công địch. Tháng 10/1973, Khu ủy thành lập căn cứ Tân Phú, mở địa bàn chiến lược, tích trữ hậu cần, tạo đứng chân cho chủ lực ở phía Đông Sài Gòn; mở những tuyến đường nối liền Chiến khu Đ với các tỉnh miền Đông.

Xây dựng củng cố hệ thống các căn cứ ở địa phương. Phong trào đánh phá bình định do Khu ủy lãnh đạo kết hợp 03 mũi đấu tranh đã có kết quả: Đến cuối năm 1973, vùng giải phóng ở miền Đông mở rộng từ Tây Ninh nối liền với Dầu Tiếng, Long Nguyên, Thanh An, Thanh Tuyên, nam Bến Cát, chiến khu Đ, Tà Lài qua Rừng lá về Bà Rịa... tạo thành hành lang chiến lược thông suốt trong Miền.

Mùa khô 1974 - 1975, Khu ủy chỉ đạo các lực lượng vũ trang của Khu phối hợp chủ lực Miền mở chiến dịch Đường 14 - Phước Long từ ngày 13/12/1974 và đến 06/01/1975 giải phóng tỉnh Phước Long; trên Quốc lộ 20 ta cắt đứt Quốc lộ chuẩn bị địa bàn cho Quân đoàn 4 của Miền về hoạt động. Chiến thắng Phước Long là đòn “Trình sát chiến lược”, là cơ sở để Trung ương Đảng đề ra quyết tâm giải phóng miền Nam trong 02 năm 1975-1976 và nếu có thời cơ thì giải phóng ngay trong năm 1975.

Trong chiến cuộc mùa khô năm 1975; đặc biệt là cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, Miền Đông là nơi diễn ra các trận chiến ác liệt đập tan cánh cửa thép Xuân Lộc, góp phần đập tan

¹⁶ Theo Tài liệu “Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân pháp và đế Quốc Mỹ (1945 - 1975)” Trang 448,449.... Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

tuyển phòng ngự chủ yếu của Mỹ - Ngụy. Văn phòng Khu ủy đã tham mưu Khu ủy bố trí cán bộ lãnh đạo, cán bộ tham mưu thích hợp tăng cường cho chiến trường các tỉnh thực hành tiến công, nổi dậy giải phóng các địa phương.

Phối hợp trong Chiến dịch Xuân Lộc và chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử. Trên hướng Quốc lộ 20, ngày 17/03/1975, Khu ủy chỉ đạo phối hợp cùng với Quân đoàn 4 giải phóng huyện lỵ Định Quán, giải phóng hoàn toàn tỉnh Tân Phú trong tháng 04/1975. Khu ủy miền Đông chỉ đạo đưa Sư đoàn 6, Quân khu 7 về thuộc đội hình Quân đoàn 4 mở chiến dịch Xuân Lộc (từ 09/04 đến 21/04/1975) đập tan tuyến phòng thủ cuối cùng của chính quyền Sài Gòn trên hướng đông Sài Gòn. Văn phòng đã tham mưu cho Khu ủy miền Đông bố trí lực lượng chuẩn bị tiếp quản các vùng giải phóng ở các tỉnh miền Đông (tháng 4-1975).

Trên các hướng chiến dịch, từ thực tiễn thắng lợi trên chiến trường Văn phòng Khu ủy phối hợp tham mưu Khu ủy miền Đông Nam bộ tổ chức lực lượng cán bộ chuẩn bị lực lượng phát động quần chúng nổi dậy và tiếp quản các vùng mới giải phóng. Cán bộ Văn phòng Khu ủy miền Đông được phân công bám sát chiến trường, phối hợp tham mưu xây dựng các Ủy ban khởi nghĩa trong tất cả các xã ấp, phối hợp cùng với các mũi tiến công vũ trang, cơ sở, chi bộ mật bên trong phát động Nhân dân quần chúng nổi dậy giành quyền làm chủ ở địa phương. Ngày 30/04/1975, cùng với các lực lượng, Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ tiến vào tỉnh lỵ Biên Hòa và các tỉnh thành miền Đông, nhanh chóng ổn định tổ chức, phối hợp với các ban đảng tham mưu Ban Thường vụ Khu ủy miền Đông thành lập Ủy ban Quân quản, chỉ đạo điều hành các công việc nhanh chóng ổn định an ninh chính trị, tư tưởng, trật tự trong toàn Khu, khôi phục cuộc sống bình an cho Nhân dân và sản xuất trong toàn khu Đông Nam bộ.

Kế thừa và phát huy truyền thống cách mạng của Liên Tỉnh ủy miền Đông trong kháng chiến chống Pháp; cán bộ, chiến sỹ Văn Phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ đã tiếp tục nêu cao ý chí cách mạng kiên cường, không ngại gian khổ, hy sinh, với tinh thần năng động, sáng tạo, mưu trí, dũng cảm đương đầu với mọi âm mưu, thủ đoạn chiến tranh, các lực lượng hùng mạnh của Mỹ - Ngụy ở mọi địa bàn và chiến trường trọng điểm chiến lược ở miền Nam, để bảo vệ Sài Gòn - Thủ đô đầu não của chính quyền miền Nam. Cán bộ, chiến sỹ Văn phòng Khu ủy miền Đông đã cống hiến công sức, xương máu cho sự nghiệp cách mạng giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Cán bộ, chiến sỹ Văn phòng Khu ủy luôn tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của Bác Hồ kính yêu, nêu cao truyền thống yêu nước của dân tộc trong suốt cuộc kháng chiến gian khổ. Đã tham mưu, phục vụ cho Khu ủy, Thường vụ Khu ủy, Liên Tỉnh ủy, Phân Khu ủy tổ chức triển khai thực hiện thắng lợi các nghị quyết của Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, trực tiếp là các nghị quyết của Trung ương Cục miền Nam, kết hợp với đặc điểm tình hình của miền Đông Nam bộ với tinh thần tiến công cách mạng, giành nhiều thắng lợi, góp phần tạo ra những bước ngoặt mang tính lịch sử của cách mạng miền Nam và miền Đông Nam bộ trong các giai đoạn chiến tranh của cách mạng; trực tiếp tham

gia chiến đấu chống càn hơn 50 trận, diệt và làm bị thương hàng trăm tên Mỹ - Ngụy, bắn cháy hơn 20 xe tăng, xe thiết giáp, 15 máy bay trực thăng và trinh sát L19, bảo vệ an toàn căn cứ Khu ủy và các đồng chí lãnh đạo Khu ủy miền Đông. Trải qua 21 năm kháng chiến, có 130 cán bộ, chiến sỹ Văn phòng Khu ủy, Liên Tỉnh ủy, Phân Khu ủy hy sinh, nhiều cán bộ, chiến sỹ là thương binh.

Văn phòng Khu ủy đã phối hợp tham mưu và trực tiếp xây dựng 03 căn cứ của Khu ủy miền Đông: Năm 1960 (Mã Đà - Suối Linh); năm 1966 (Bắc sông Đồng Nai) và năm 1972 ở Bà Hào (Hiếu Liêm); đào, đắp, xây dựng gần 100 căn hầm, địa đạo; nhà ăn, ở, làm việc, ụ chiến đấu phục vụ cho lãnh đạo Khu ủy, Thường vụ Khu ủy và Văn phòng Khu ủy với khối lượng gần 5.000m³ đất đá, 1.500m địa đạo Suối Linh, 300m³ gỗ, tre, nứa, lá trung quân. Bộ phận hậu cần đã tự lực chăn nuôi cải thiện hàng trăm tấn lương thực, thực phẩm (lúa, đậu xanh, đậu nành, chuối, đu đủ, heo, gà, bò, muối...). Bộ phận văn thư giao bưu đã đánh máy hàng ngàn tài liệu với trên 200.000 trang, tổ chức giao thông liên lạc an toàn đến các Tỉnh ủy, Phân Khu ủy, các đầu mối trực thuộc Khu ủy, các cơ sở bí mật trong lòng địch, báo cáo cho Trung ương Đảng (Hà Nội) và Trung ương Cục miền Nam. Đặc biệt là đảm bảo an toàn đưa đón cán bộ, chiến sỹ Trung ương vào Nam, từ Nam ra Bắc với hơn 50 nghìn lượt qua căn cứ Chiến khu Đ.

Đặc biệt trải qua bao khốc liệt của chiến tranh, bom đạn, chất độc hóa học của kẻ thù; sự ác nghiệt của thời tiết, bệnh tật (sốt rét rừng), đói kém, nhưng hoàn toàn không có hiện tượng đầu hàng, chiêu hồi trong cán bộ, chiến sỹ, nhân viên Văn phòng Khu ủy miền Đông¹⁷. Qua đó thấy được tinh thần anh dũng, chịu đựng gian khổ, hy sinh của cán bộ, chiến sỹ Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ.

Một số cán bộ, chiến sỹ Văn phòng Khu ủy miền Đông được thử thách, trui rèn trong nhiệm vụ đã trở thành cán bộ chủ chốt của các Tỉnh ủy, Phân Khu ủy, Quân khu miền Đông, Văn phòng Trung ương Cục miền Nam trong chiến tranh và sau ngày đất nước miền Nam hoàn toàn giải phóng, thống nhất đất nước đã trở thành lãnh đạo các tỉnh Bình Dương, Tây Ninh, Long An, Đồng Nai, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh, Quân khu 7...

Hai mươi một năm kháng chiến chống Mỹ, cán bộ, chiến sỹ, nhân viên Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ đã luôn bám trụ chiến trường, sát với phong trào kháng chiến, với dân để kịp thời tham mưu cho Liên Tỉnh ủy, Khu ủy miền Đông trong lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả đường lối chiến tranh nhân dân, phục vụ hoạt động của Ban Thường vụ và Khu ủy, bảo đảm thông tin thông suốt cho lãnh đạo, chỉ đạo; bảo đảm an toàn cho cán bộ công tác tại Khu ủy... Từ đó giữ vững được thế đứng cho các lực lượng kháng chiến ở miền Đông Nam bộ, hoàn thành xuất sắc vai trò tham mưu tổng hợp đặc biệt của mình. Đặc biệt trong chiến dịch Hồ Chí Minh đã tham mưu mở hành lang chiến lược, huy động các nguồn lực tạo điều kiện cho cuộc tiến công và nổi dậy giải phóng địa phương, góp phần giải phóng Sài Gòn và miền Nam, hoàn thành sự nghiệp thống nhất đất nước.

¹⁷ Theo Tài liệu "Lịch sử Đảng bộ Miền Đông Nam bộ lãnh đạo kháng chiến chống thực dân pháp và đế Quốc Mỹ (1945 - 1975)" Trang 194,195. Do Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia phát hành.

Với những thành tích đặc biệt xuất sắc trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước đầy gian khổ, ác liệt, hy sinh, đã làm nên truyền thống cách mạng kiên cường “Miền Đông gian lao mà anh dũng” góp phần to lớn vào sự nghiệp giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Ban Liên lạc Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ thiết tha đề nghị Ban Thi đua khen thưởng Trung ương; Bộ Quốc phòng xem xét đề xuất Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân cho tập thể: **Văn phòng Khu ủy miền Đông Nam bộ**./.

**XÁC NHẬN CỦA
VĂN PHÒNG TỈNH ỦY
ĐỒNG NAI**



Trần Văn Xuân

**TM. BAN LIÊN LẠC
VĂN PHÒNG
KHU ỦY MIỀN ĐÔNG NAM BỘ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Trùng Phương

**XÁC NHẬN CỦA
BỘ CHQS TỈNH ĐỒNG NAI
CHÍNH ỦY**



Đại tá Bùi Đăng Ninh



XÁC NHẬN CỦA UBND TỈNH ĐỒNG NAI

XÁC NHẬN CỦA QUÂN KHU 7

